

Số: TVHN-196 /DBQG

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

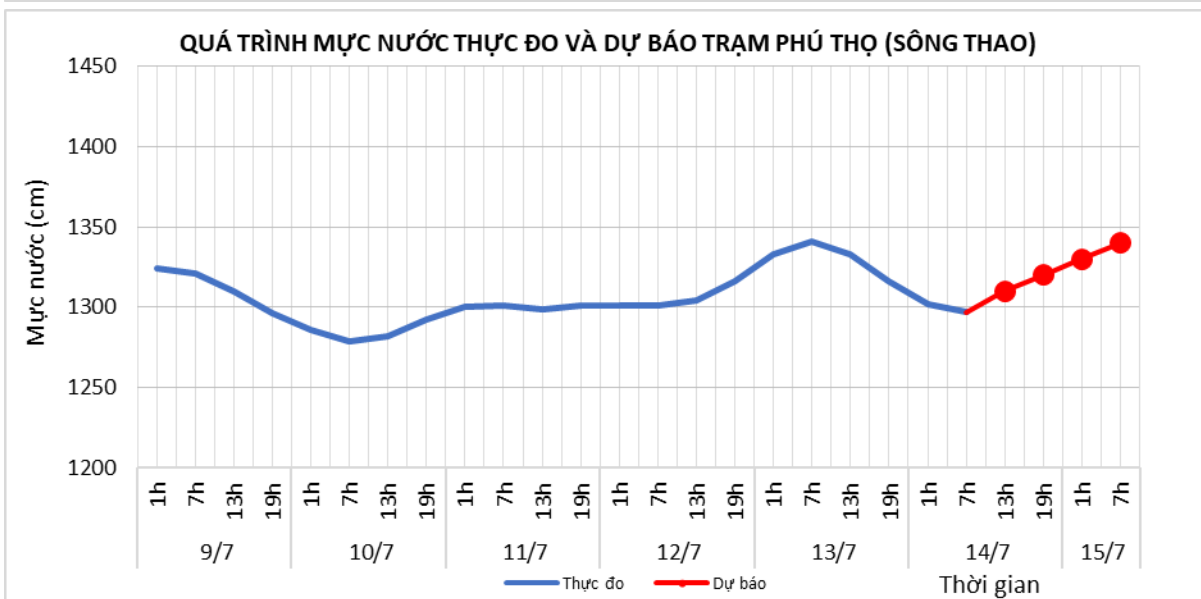
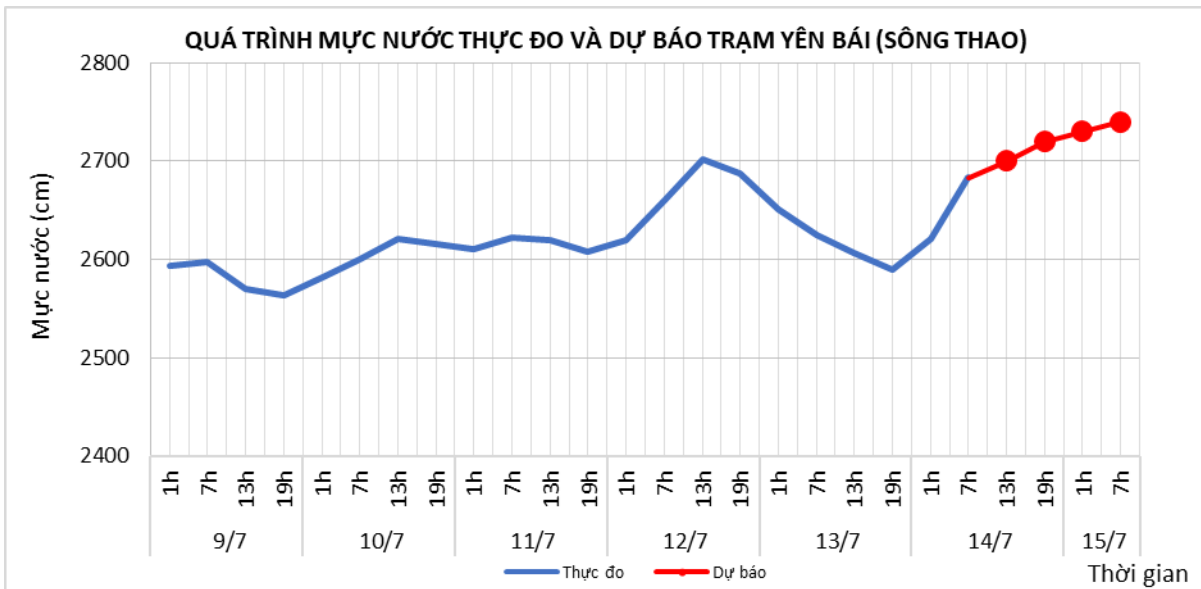
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ sẽ lên.



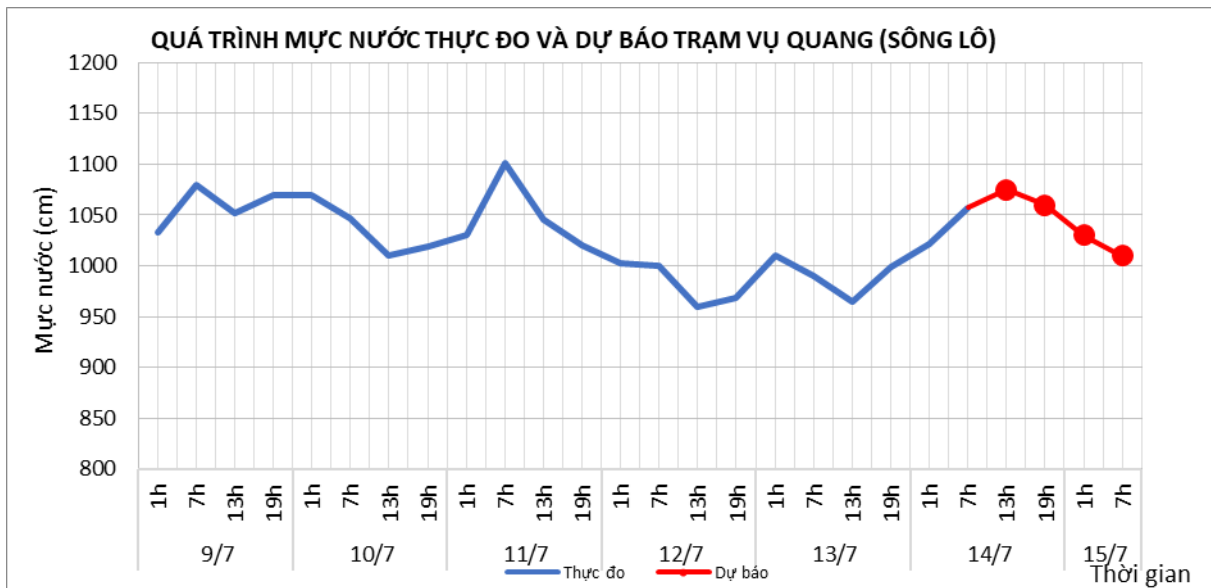
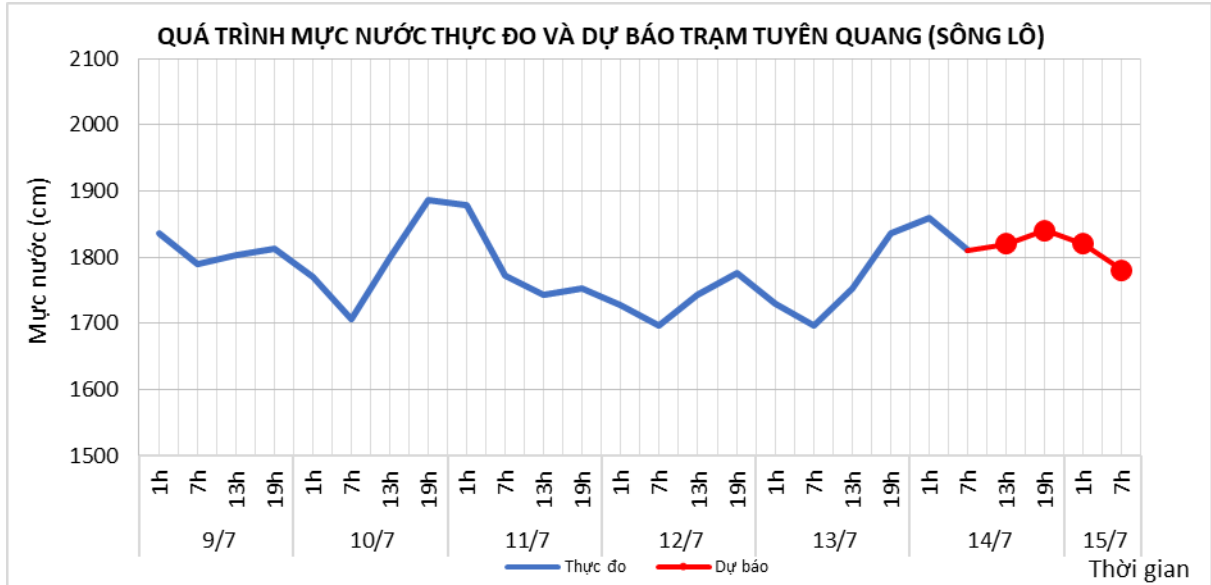
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang có khả năng lên, sau biến đổi theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

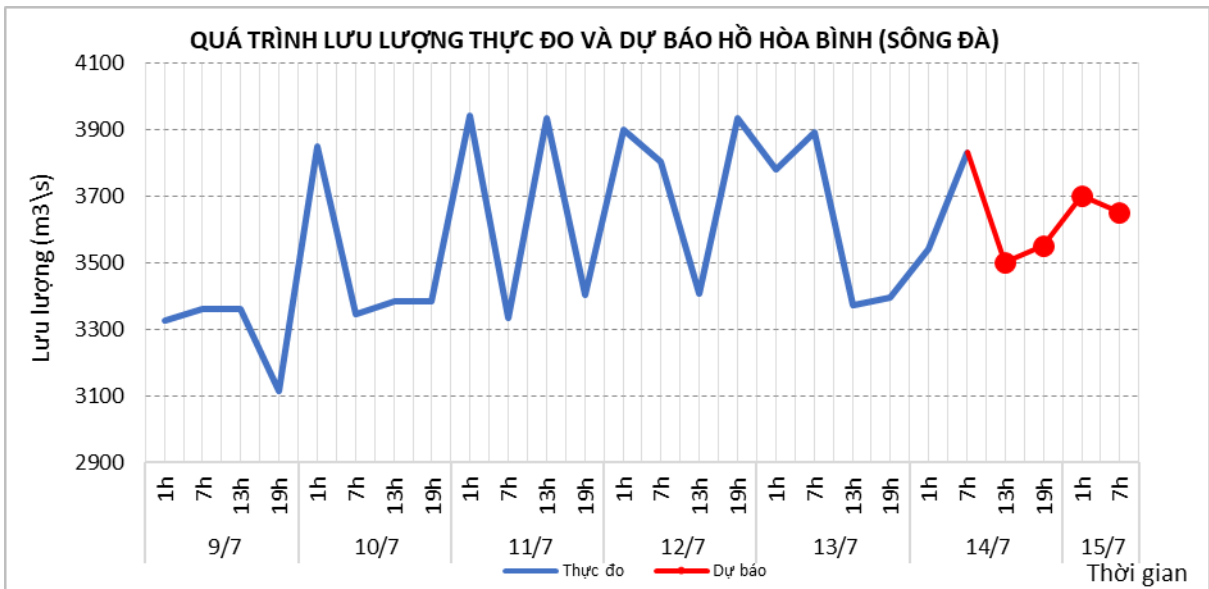
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La .



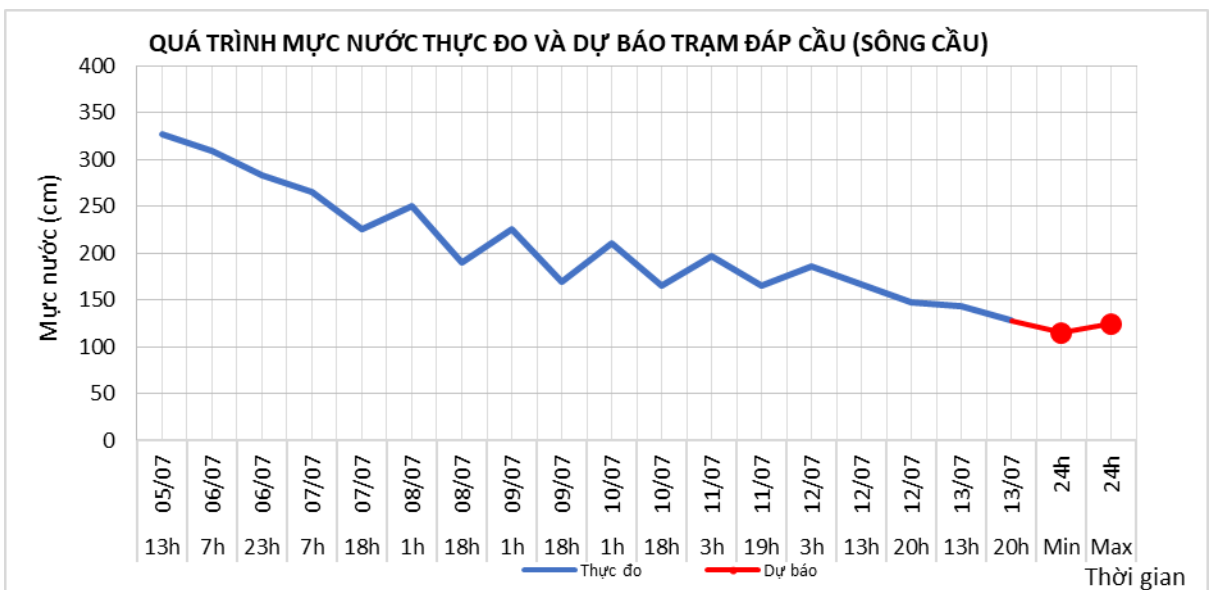
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm theo xu thế xuống và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



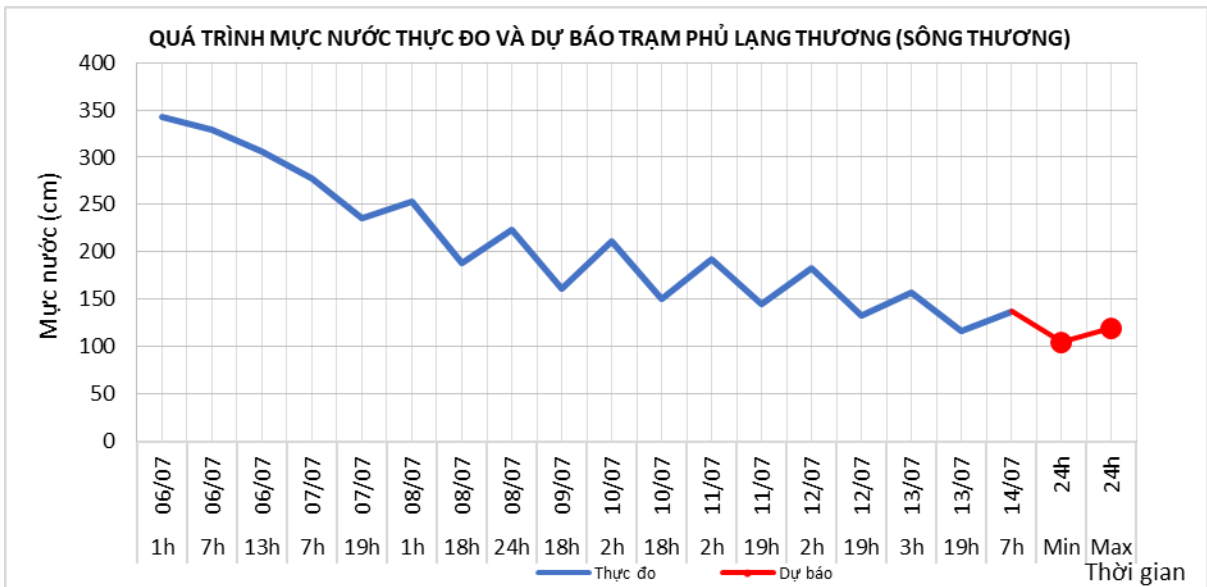
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Thương đang biến đổi chậm; mức nước hạ lưu sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm theo xu thế xuống và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



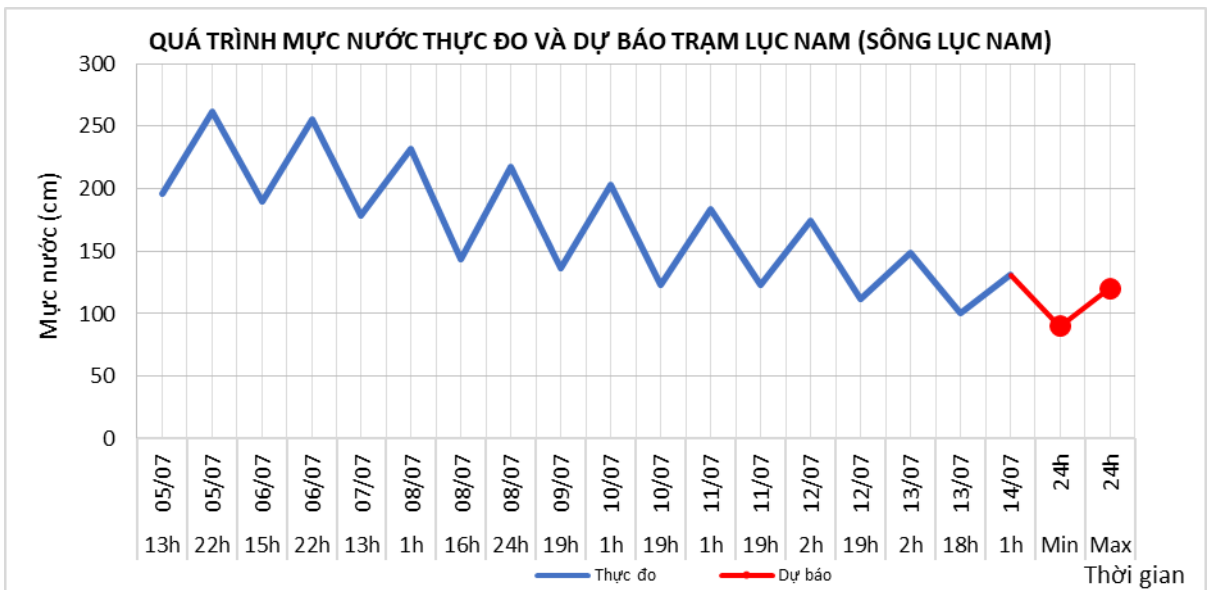
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm theo xu thế xuống và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.



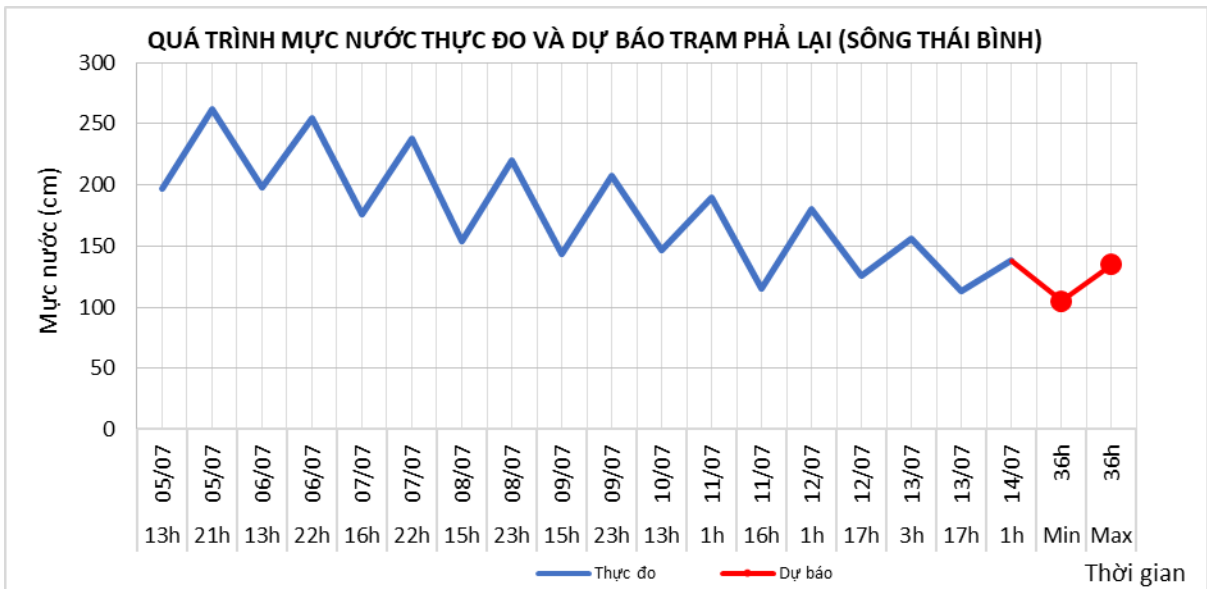
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm theo xu thế xuống và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,35m và thấp nhất ở mức 1,05m.



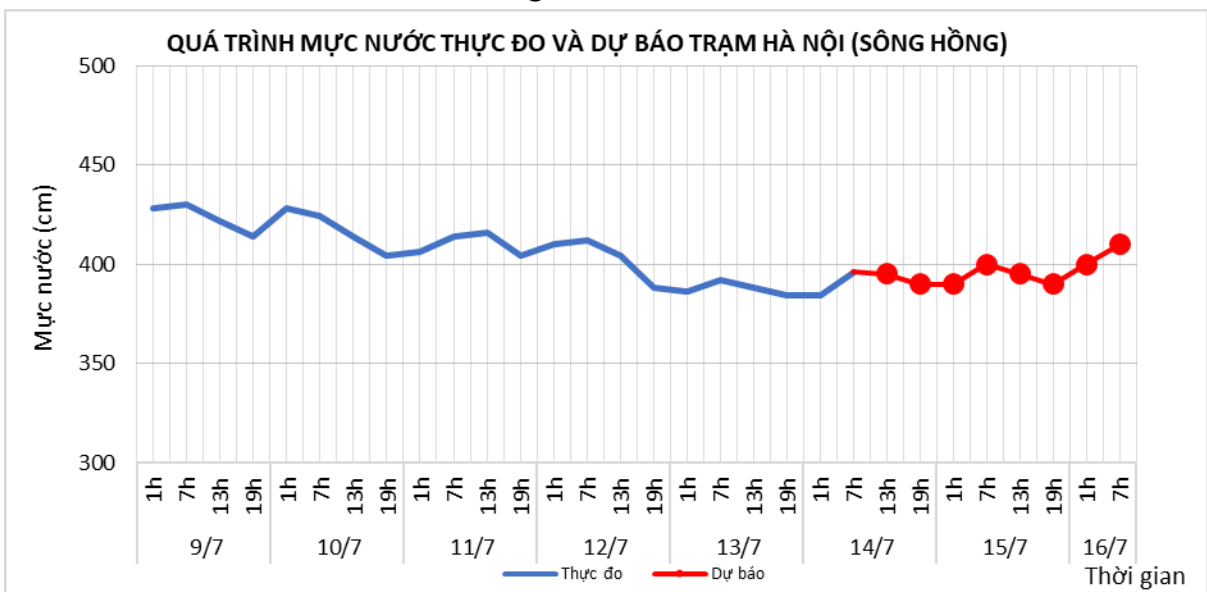
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/16/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 4,10m.



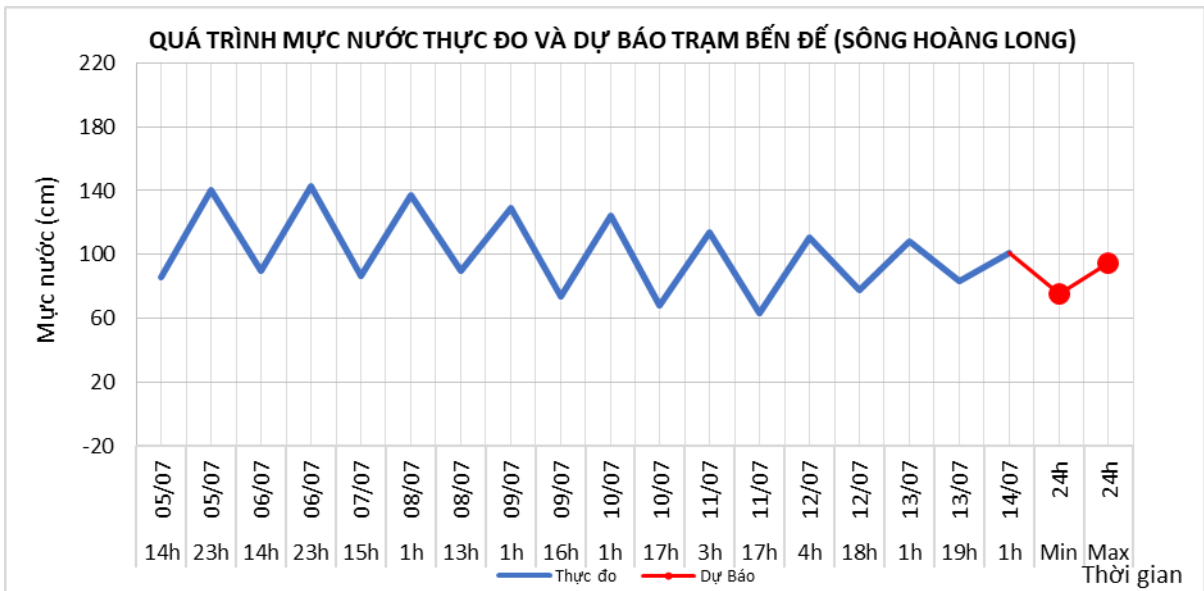
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

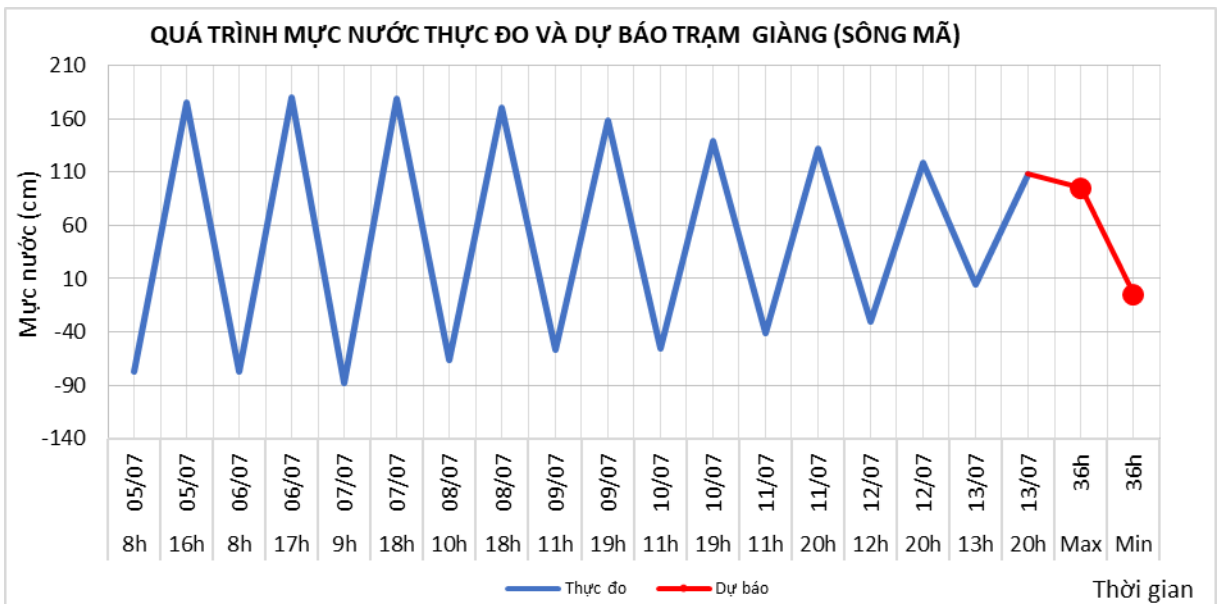
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



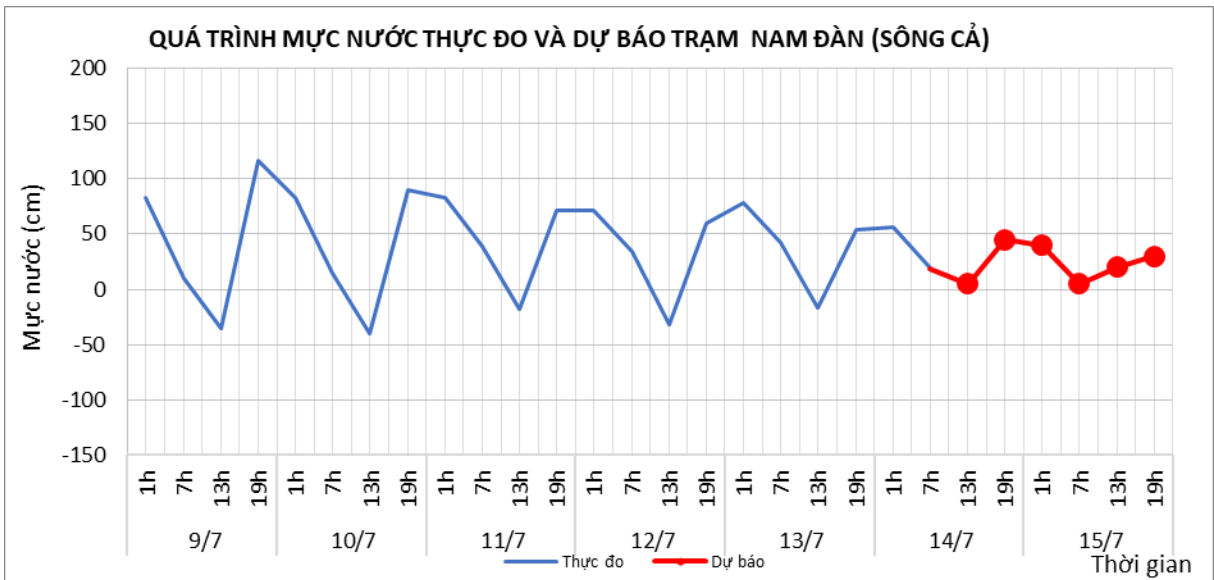
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



3.3. Lưu vực sông La

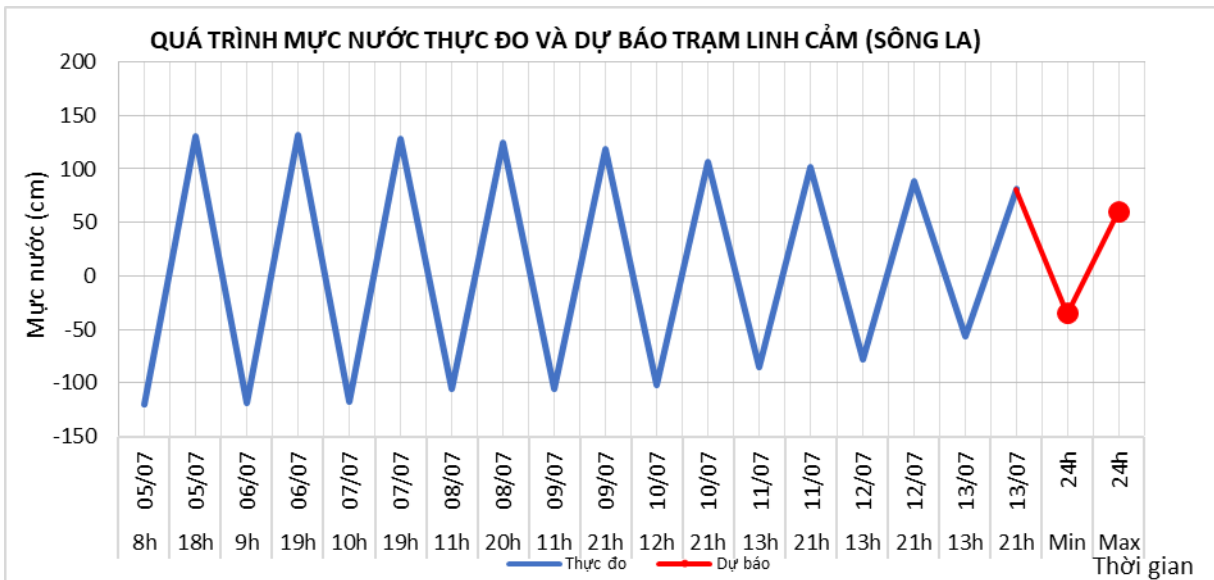
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.

Cảnh báo: Từ đêm nay (14/7) - 18/7, trên các sông từ Thanh Hóa - Hà Tĩnh có khả năng xuất hiện một đợt lũ, với biên độ lũ trung, thượng lưu từ 2-4m, hạ lưu từ 1-2m. Đỉnh lũ các sông còn ở dưới mức BĐ1.



3.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Cảnh báo: Từ đêm nay (14/7) - 18/7, trên các sông từ Thanh Hóa - Hà Tĩnh có khả năng xuất hiện một đợt lũ, với biên độ lũ trung, thượng lưu từ 2-4m, hạ lưu từ 1-2m. Đỉnh lũ các sông còn ở dưới mức BĐ1

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

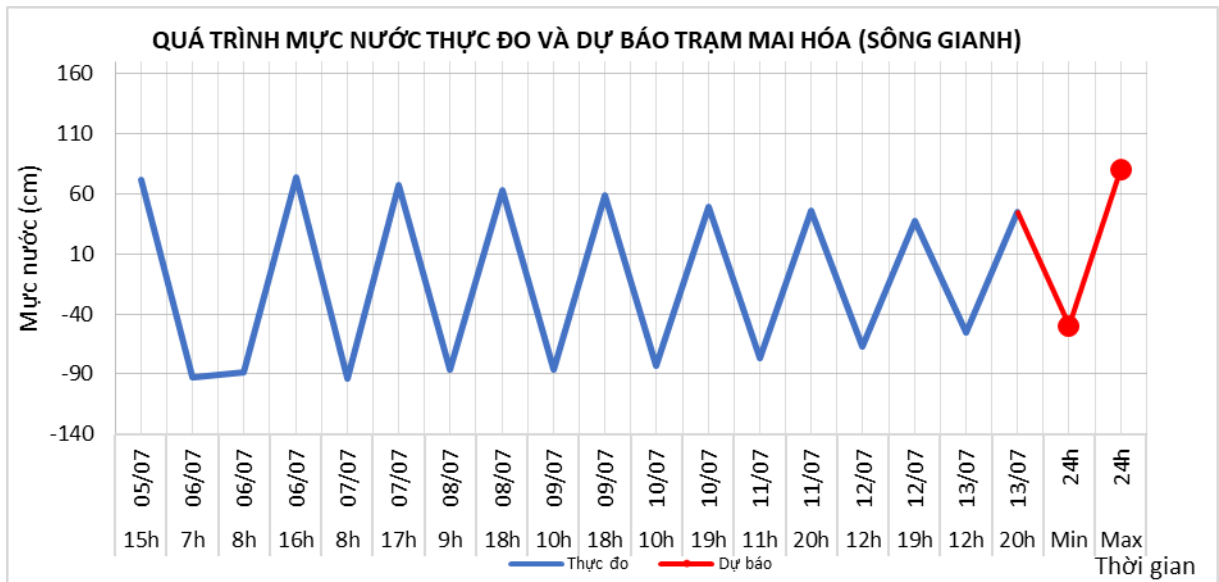
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước khả năng có dao động.



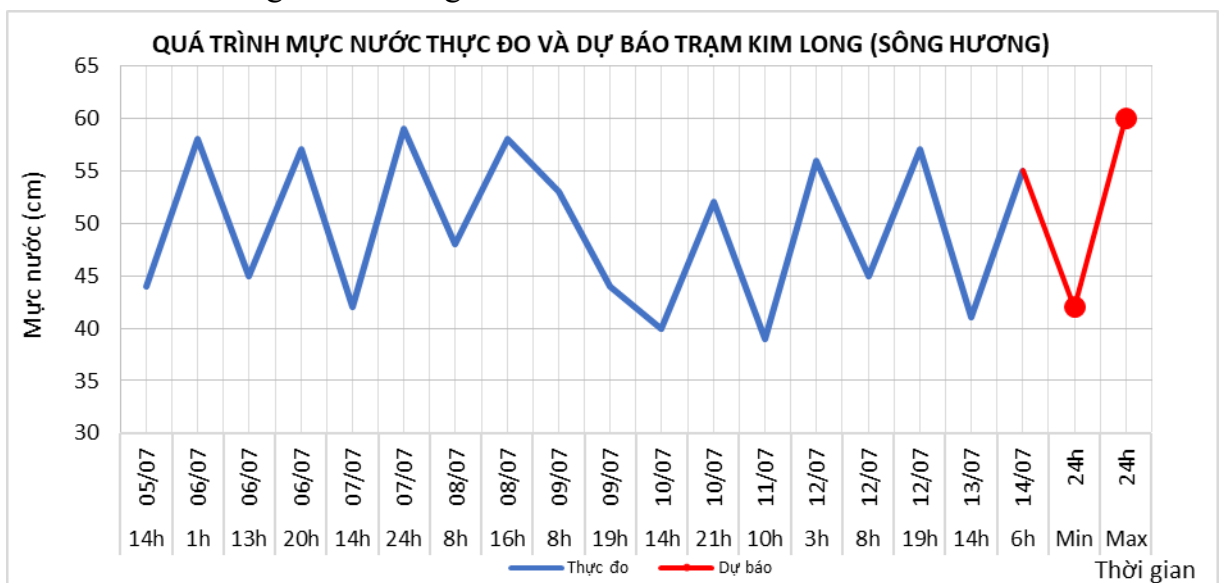
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hương dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước khả năng có dao động.



4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

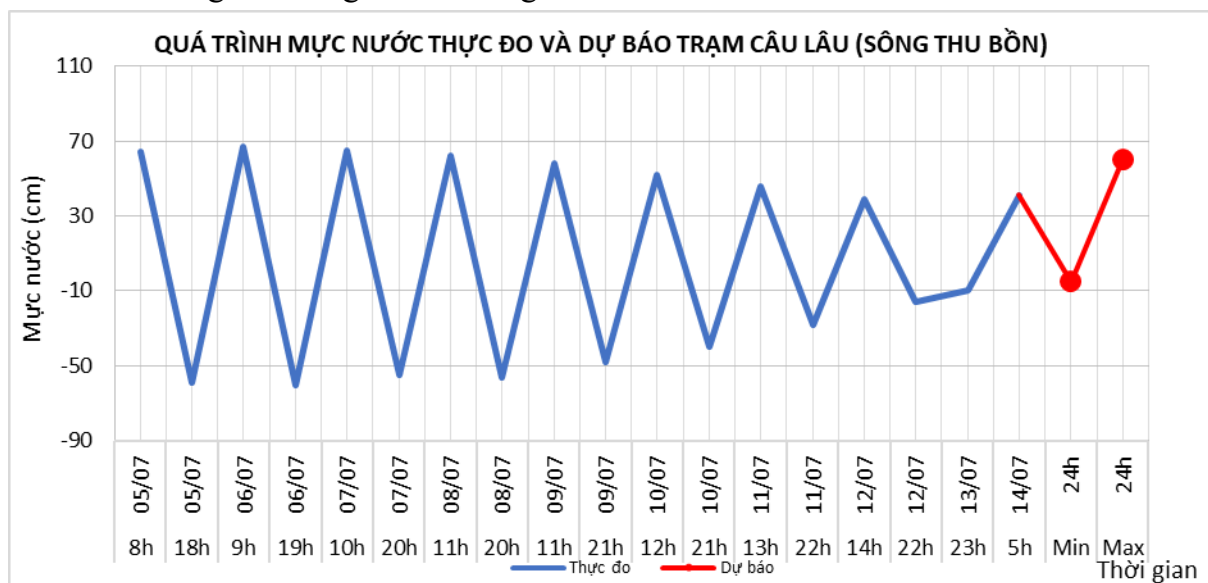
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu

sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông khả năng có dao động.



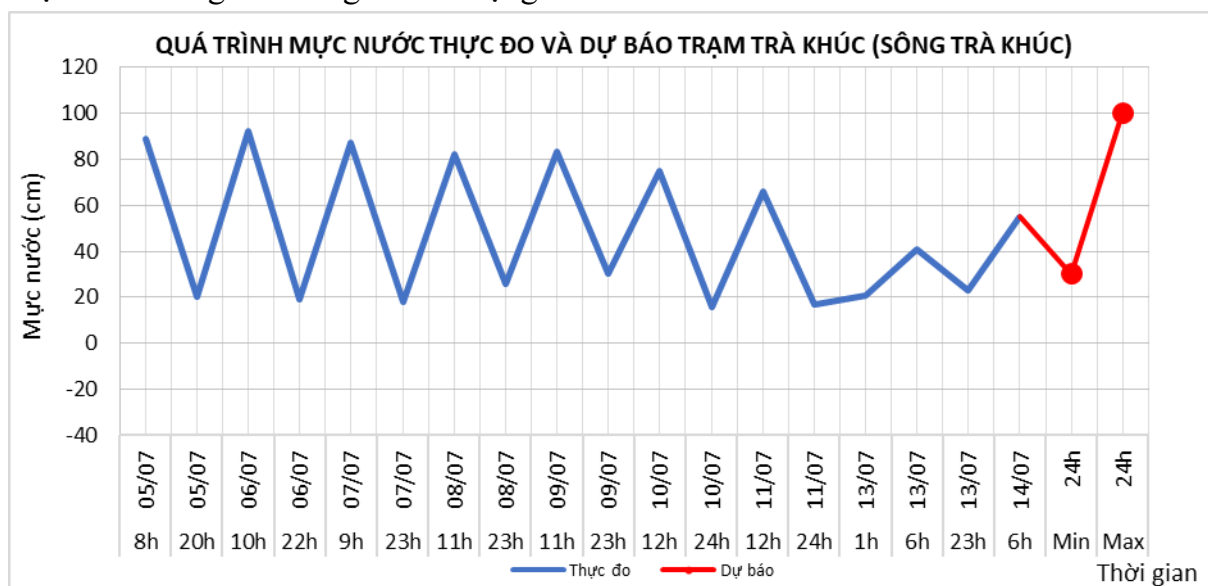
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông khả năng có dao động.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Cảnh báo: Từ chiều nay (14/7) đến ngày 16/7, trên các sông Quảng Bình, Quảng Trị có khả năng xuất hiện một đợt lũ nhỏ.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi, ngập lụt cục bộ vùng trũng thấp ven sông và khu đô thị tại các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

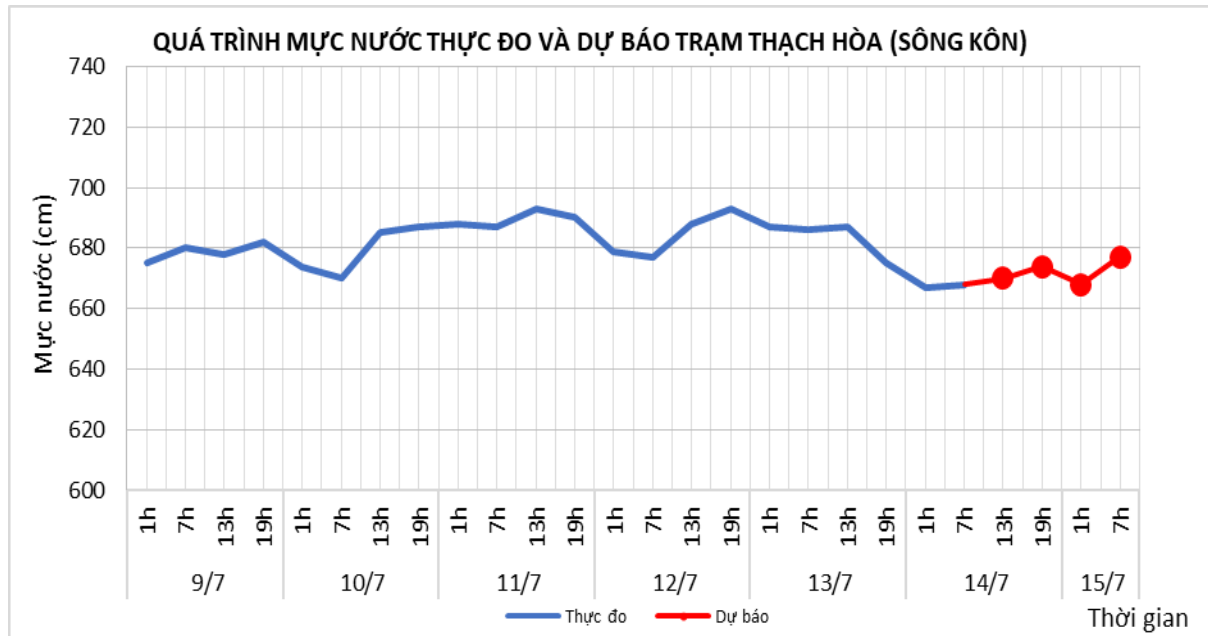
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



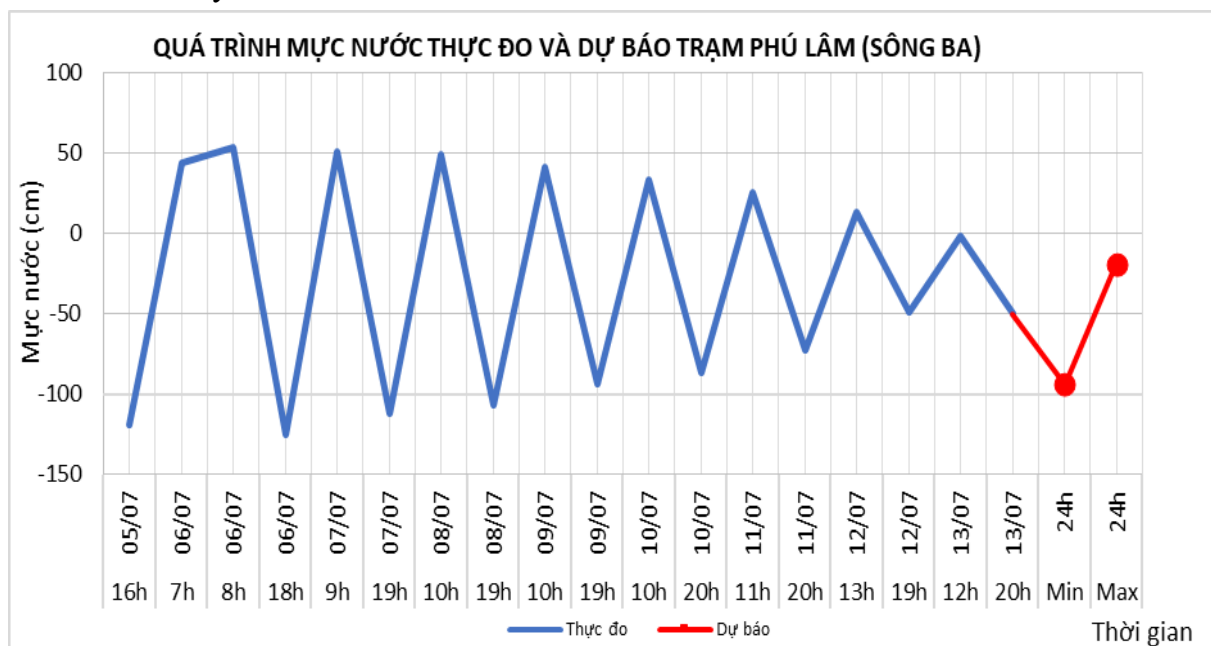
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



6. Khu vực Tây Nguyên

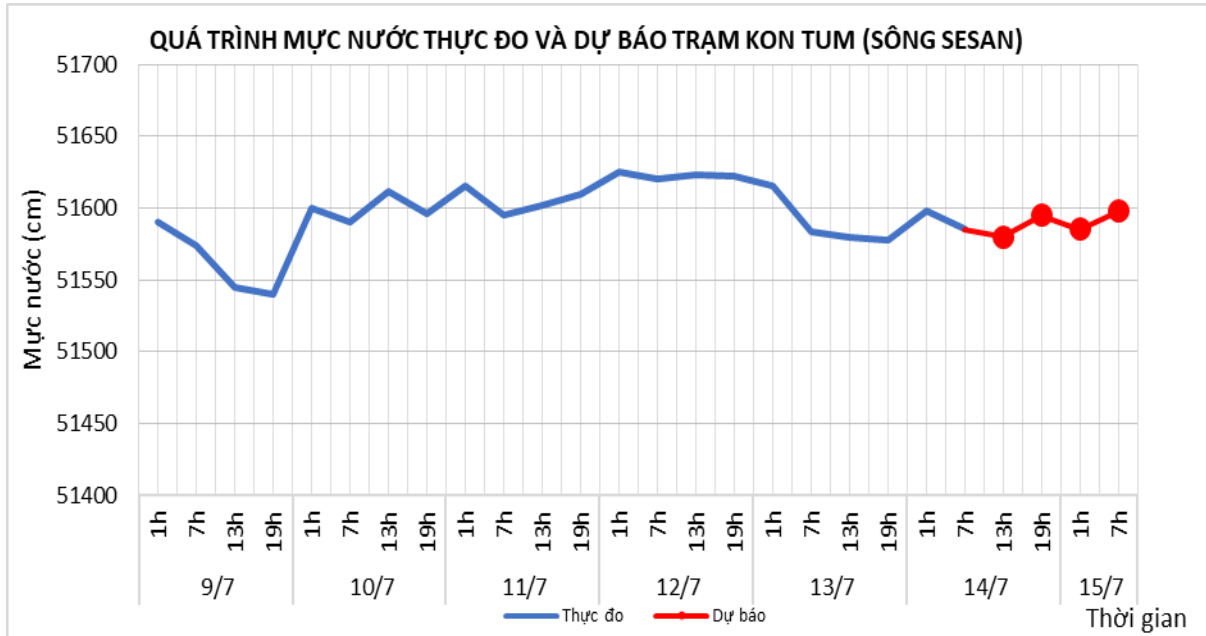
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.



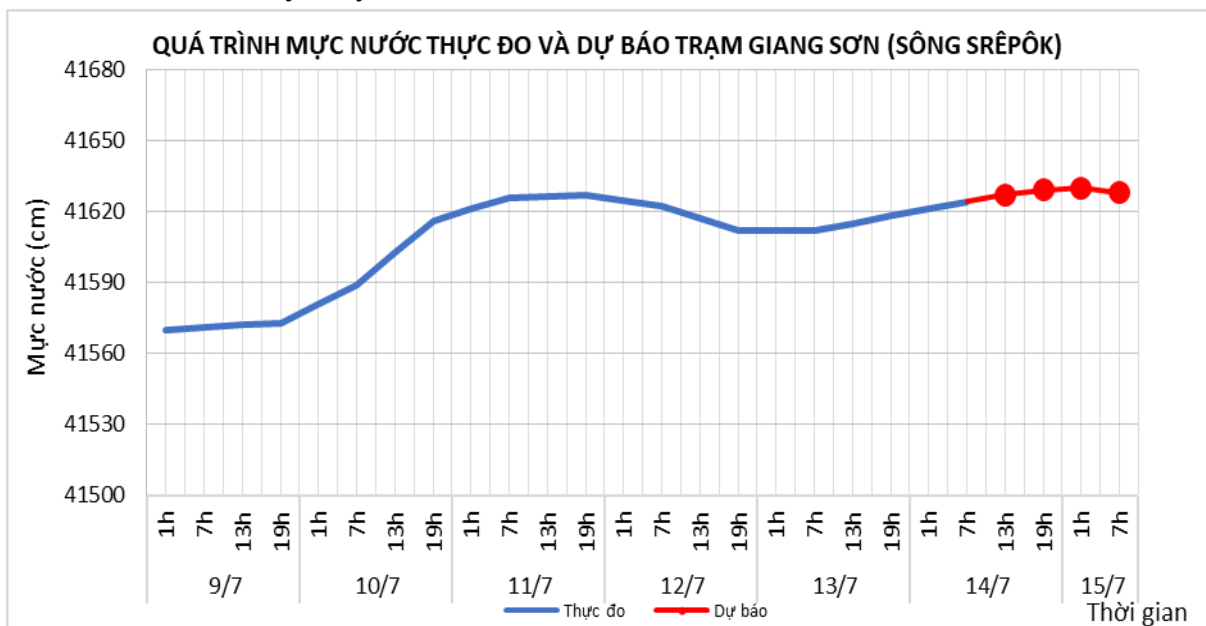
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động.

7. Khu vực Nam Bộ

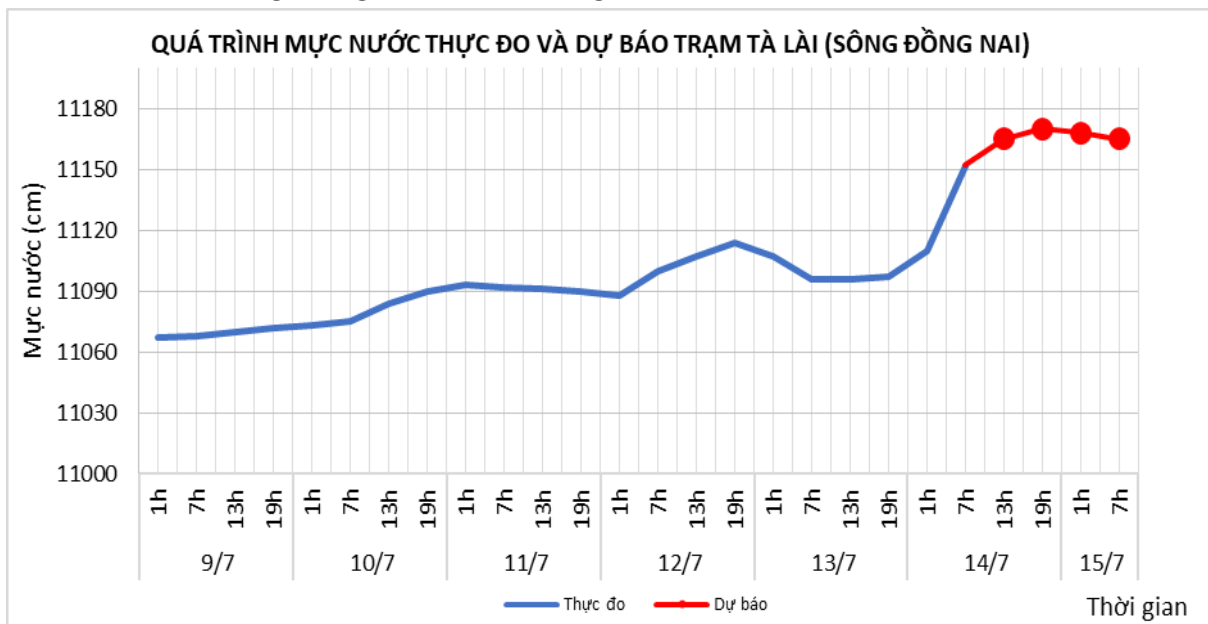
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai có dao động.



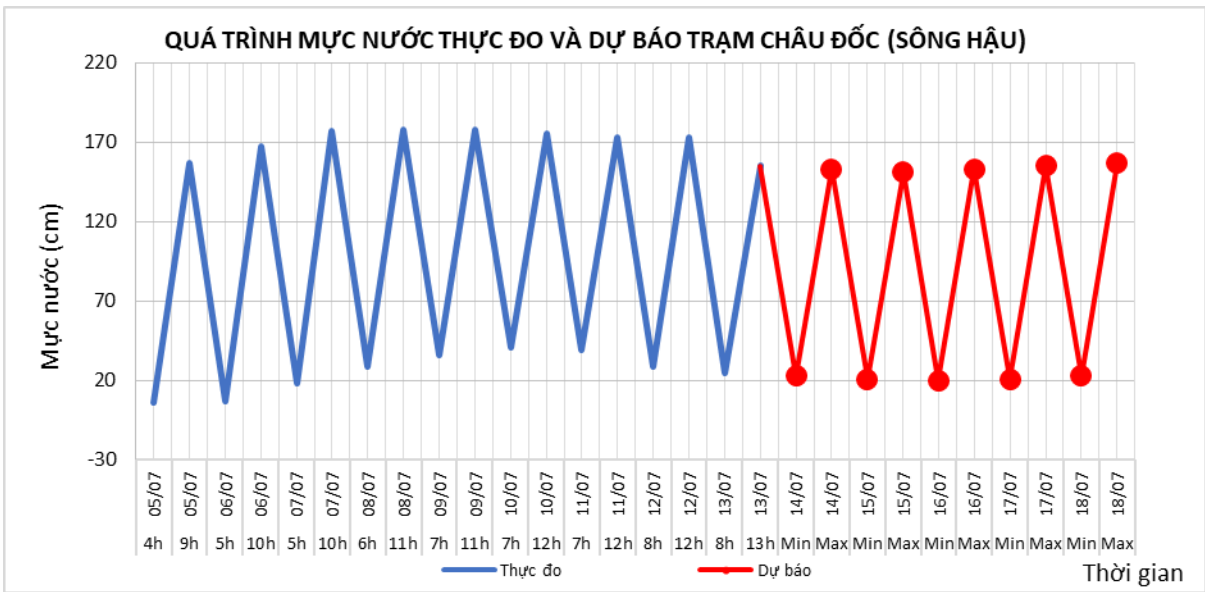
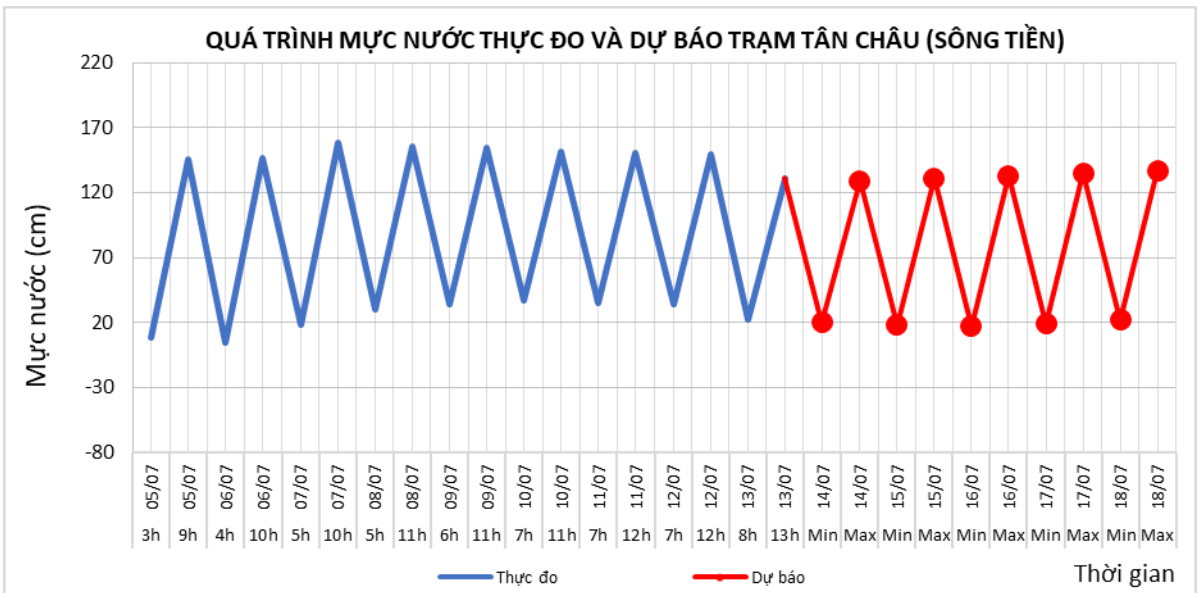
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mực nước cao nhất ngày 14/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,31m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,55m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 18/7, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,37m, tại Châu Đốc ở mức 1,57m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-13/07	19h-13/07	1h-14/07	7h-14/07	13h-14/07		19h-14/07		1h-15/07		7h-15/07		13h-15/07		19h-15/07		1h-16/07		7h-16/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3373	3393	3541	3830	3500	↓	3550	↑	3700	↑	3650	↓								
Thao	Yên Bái	2607	2590	2621	2683	2700	↑	2720	↑	2730	↑	2740	↑								
Thao	Phú Thọ	1333	1316	1302	1297	1310	↑	1320	↑	1330	↑	1340	↑								
Lô	Tuyên Quang	1753	1836	1859	1810	1820	↑	1840	↑	1820	↓	1780	↓								
Lô	Vụ Quang	965	999	1022	1057	1075	↑	1060	↓	1030	↓	1010	↓								
Hồng	Hà Nội	388	384	384	396	395	↓	390	↓	390	↔	400	↑	395	↓	390	↓	400	↑	410	↑
Cả	Nam Đàn	-17	54	56	19	5	↓	45	↑	40	↓	5	↓	20	↑	30	↑				
Kôn	Thanh Hòa	687	675	667	668	670	↑	674	↑	668	↓	677	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51580	51578	51598	51585	51580	↓	51595	↑	51585	↓	51598	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41616	41618	41620	41624	41627	↑	41629	↑	41630	↑	41628	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11096	11097	11110	11152	11165	↑	11170	↑	11168	↓	11165	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	143	↓	128	↓	125	↓	115	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	137	↓	116	↑	120	↓	105	↓
Lục Nam	Lục Nam	131	↓	100	↑	120	↓	90	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	156	↓	113	↓	135	↓	105	↓
Hoàng Long	Bến Đé	101	↓	83	↑	95	↓	75	↓
Mã	Giàng (**)	119	↓	4	↑	95	↓	-5	↓
La	Linh Cảm	81	↓	-56	↑	60	↓	-35	↑
Gianh	Mai Hóa	45	↑	-55	↑	80	↑	-50	↑
Hương	Kim Long	55	↓	41	↓	60	↑	42	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	41	↑	-10	↑	60	↑	-5	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	55	↑	23	↑	100	↑	30	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	-2	↓	-50	↓	-19	↓	-94	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		13/07	14/07	15/07	16/07	17/07	18/07	13/07	14/07	15/07	16/07	17/07	18/07												
Sông Tiền	Tân Châu	131	↓	129	↓	131	↑	133	↑	135	↑	137	↑	22	↓	20	↓	18	↓	17	↓	19	↑	22	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	155	↓	153	↓	151	↓	153	↑	155	↑	157	↑	25	↓	23	↓	21	↓	20	↓	21	↑	23	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 15/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng